

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 18-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, T PHỐ HÀ NỘI**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiều.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

Ông Đào Huy Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị Loan, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày: 19/8/1992; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1956; Con bà: Nguyễn Thị Tu, sinh năm 1960; Vợ: Đào Thị Thùy A, sinh năm 1994; Có 02 con: sinh năm 2012 và 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Nguyễn Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/3/2020, tại khu vực ngã 3, Phù Sa, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Công an phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ 01 gói nhỏ nghi là chất ma túy trong túi quần t rước đang mặc và Phạm Tuấn L, sinh năm 1996, trú tại số 44 phố Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, Hà Nội cất giữ 01 gói nhỏ nghi là chất ma túy trong túi áo khoác của L. T và L khai là ma túy của cá nhân mỗi

người cất giữ để sử dụng cho bản thân. Công an đã lập biên bản thu giữ vật chứng gồm:

Thu của T: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi xám bị vỡ màn hình không sử dụng được; số tiền 621.000 đồng;

Thu của L: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh; 01 xe máy đeo biển kiểm soát 29U1-36716.

Ngày 04/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định trưng cầu giám định số 84 giám định 02 gói chứa tinh thể màu trắng thu giữ như trên. Tại bản kết luận giám định số: 1878/KLGĐ-PC09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông (Phong bì ký hiệu T1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,430 gam”;

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông (Phong bì ký hiệu T2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,030 gam”;

Tại Cơ quan điều tra, T và L khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy. T khai đầu giờ chiều ngày 04/3/2020, T ra khu vực chợ Phùng Khoang, quận Hà Đông, T phố Hà Nội tìm, mua được của 01 nam giới lạ mặt 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, T đi xe bus về thị xã Sơn Tây rồi đi đến nhà bạn là Doãn Phi H, sinh năm 1980, ở địa chỉ số 121 Phù Sa, Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Tại đây, T thấy L và Hùng đang chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy dạng đá. L lấy một phần gói ma túy đá của mình cho vào coóng và cả ba đối tượng Hùng, T, L cùng sử dụng. Sử dụng hết số ma túy của L thì T lấy gói ma túy của mình ra cho một phần vào coóng rồi cả ba người lại tiếp tục sử dụng. Sử dụng xong ma túy, T nhờ L chở ra phố tìm nơi để sửa điện thoại bị hỏng. L đồng ý và sử dụng xe máy đeo biển kiểm soát 29U1-36716 chở T đi đến đoạn ngã 3 Phù Sa, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, T phố Hà Nội thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

L khai nguồn gốc số ma túy bản thân cất giữ là mua được của nữ giới lạ mặt trước đó tại khu vực Điểm Tổng, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Hà Nội với giá 300.000 đồng. T và L cũng khai số ma túy bị thu giữ trong người khi công an bắt quả tang là số ma túy còn lại sau khi đã lấy một phần ra sử dụng tại nhà Hùng như trên.

Đối với 01 nam giới và 01 nữ giới là những người T và L khai đã mua được ma túy từ các đối tượng này ở khu vực chợ Phùng Khoang, quận Hà Đông và Điểm Tổng, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ song T và L không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T và L không còn tài liệu nào khác để làm rõ nên không có cơ sở xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Doãn Phi H, Nguyễn Văn T và Phạm Tuấn L ngày 04/3/2020 và hành vi tàng trữ trái phép 0,030 gam túy loại Methamphetamine của Phạm Tuấn L chưa định đủ lượng để phải chịu trách nhiệm hình sự do đó Cơ quan điều tra, Công an thị xã Sơn Tây đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hùng, L và T.

Đối với số vật chứng đã thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sơn Tây xác minh làm rõ chiếc xe máy biển kiểm soát 29U1-36716 L điều khiển chở T đi sửa điện thoại và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh là tài sản của L, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên ngày 05/5/2020 đã trả lại L các tài sản trên.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSST ngày 17/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Nguyễn Văn T ăn năn đối với hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình còn nhỏ, vợ bị cáo đang phải chấp hành án tại trại giam để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về lao động hòa nhập xã hội, nuôi con giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội ký hiệu là T1, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn T, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an T phố Hà Nội ký hiệu là T2, bên ngoài có chữ ký của Phạm Tuấn L, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi xám bị vỡ màn hình (không sử dụng được).

Số tiền 621.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Chiều ngày 04/3/2020, Nguyễn Văn T ra khu vực chợ Phùng Khoang, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội tìm, mua được của 01 nam giới lạ mặt 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, T đi về thị xã Sơn Tây rồi đi đến nhà bạn là Doãn Phi H. Tại đây, Hùng, T, L cùng sử dụng ma túy đá của L. Sau khi sử dụng hết số ma túy của L thì T lấy gói ma túy của mình ra cho một phần vào coóng rồi cả ba người lại tiếp tục sử dụng. T nhờ L chở ra phố tìm nơi để sửa điện thoại bị hỏng, khi đi đến đoạn ngã 3 Phù Sa, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội thì bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ của T và L mỗi người một gói ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1878/KLGD-PC09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông (Phong bì ký hiệu T1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,430 gam” thu giữ của Nguyễn Văn T.

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông (Phong bì ký hiệu T2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,030 gam” thu giữ của Phạm Tuấn L.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của Nguyễn Văn T tàng trữ ma túy với khối lượng 0,430 gam để sử dụng phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo Nguyễn Văn T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Bị cáo là người nghiện ma túy, tuy nhận thức rõ hành vi phạm tội, tác hại của ma túy, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời

gian để giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức chấp hành tốt pháp luật. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với lời khai bị cáo Nguyễn Văn T về nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ trong vụ án là mua của người người nam giới không quan biết túy ở đường chợ Phùng Khoang, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về hành vi tàng trữ trái phép 0,030 gam túy loại Methamphetamine của Phạm Tuấn L do chưa định đủ lượng để phải chịu trách nhiệm hình sự do đó Cơ quan điều tra, Công an thị xã Sơn Tây đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Tuấn L là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội ký hiệu là T1, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn T, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội ký hiệu là T2, bên ngoài có chữ ký của Phạm Tuấn L, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà bên trong có chứa chất ma túy tang vật của vụ án là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi xám bị vỡ màn hình (không sử dụng được) căn cứ Biên bản kiểm tra điện thoại xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; số tiền 621.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội ký hiệu là T1, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn T, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội ký hiệu là T2, bên ngoài có chữ ký của Phạm Tuấn L, cán bộ Công an Lê Hoàng Tùng, giám định viên Nguyễn Văn Hà.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi xám bị vỡ màn hình (không sử dụng được).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Công an thị xã Sơn Tây và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 621.000 đồng (sáu trăm hai mươi một nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng lưu giữ lại 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án phí.

(Theo giấy ủy nhiệm chi số 90 lập ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Công an thị xã Sơn Tây chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây tại kho bạc Nhà nước thị xã Sơn Tây).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Hiểu